

BÁO CÁO CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY

VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2018 VÀ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019

Thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) về việc thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018; và các Nghị quyết của Hội đồng quản trị, Công ty đã triển khai thực hiện và đạt được kết quả như sau:

PHẦN I KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2018

1. TÌNH HÌNH CHUNG

Năm 2018, Công ty thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm sau:

- Đảm bảo công tác vận hành sản xuất điện an toàn, kinh tế, sản lượng điện sản xuất năm 2018 là **590,63** triệu kWh, đạt **38,77%** so với kế hoạch năm;
- Tiếp tục tiến hành các thủ tục đầu tư các dự án nguồn điện theo chỉ đạo của Genco 3 (dự án điện gió tại Tiến Thành 3, Phan Thiết, Bình Thuận; dự án Nhà máy điện Bà Rịa 2, tại BRVT);
- Thực hiện xong nâng công suất tổ máy tuabin khí F6 (GT6) và đang thực hiện nâng công suất tổ máy tuabin khí F6 (GT7);
- Hoàn thành và Vận hành nhà điều hành trung tâm đạt hiệu quả;
- Nâng cao hệ số khả dụng nhằm đem lại hiệu quả kinh doanh;
- Phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu của chương trình nâng cao hiệu quả SXKD và nâng cao năng suất lao động năm 2018 Tổng Công ty giao;
- Đảm bảo đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động.
- Về Nhiên liệu khí cho sản xuất: Không đủ nhiên liệu cho sản xuất điện;
- Về Nhiên liệu dầu DO: là nhiên liệu dự phòng.

2. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

2.1. Sản xuất điện và các chỉ tiêu KTKT

- Sản lượng điện sản xuất năm 2018 của Công ty Cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa là **590,63** triệu kWh, đạt **38,77%** so với kế hoạch năm.

- Các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật khác đều đạt so với kế hoạch năm; Không để xảy ra sự cố lớn trong vận hành, suất sự cố thấp. Cụ thể như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị	KH 2018	Thực hiện năm 2018	Tỷ lệ % so KH
1	Điện sản xuất	Triệu kWh	1.523,38	590,63	38,77
2	Điện thương phẩm	Triệu kWh	1.480,18	574,99	38,85
3	Hệ số khả dụng		0,8970	0,94153	104,96
4	Tỷ lệ dừng máy bảo dưỡng	%	8,80	5,58	
5	Tỷ lệ dừng máy sự cố	%	1,50	0,02	
6	Tỷ lệ ĐTD&TT	%	3,21	2,65	
7	Nhiên liệu tiêu thụ				
	+ Khí	(10 ⁶ Btu)	13.448.643,49	4.949.674,91	
	+ Dầu	kg	0,00	2.262.064,90	
8	Suất hao (tinh)				
	+ Bảng khí F5	Btu/kWh	17.969	18.041,86	
	+ Bảng khí F6 + Hơi	Btu/kWh	8.808,00	8.763,18	
	+ Bảng dầu	g/kWh	0,00	298,76	
9	Suất sự cố	Số sự cố/Số thiết bị	0,35	0,1250	

2.2. Công tác sửa chữa lớn

- Trong năm 2018 Công ty đã thực hiện đại tu nâng công suất tổ máy GT6, đại tu lò 6 giá trị quyết toán là 39.941,25 triệu đồng, đại tu ST10 được thực hiện từ 01/12/2018 đến ngày 08/01/2019, giá trị quyết toán là: 58.949,81 triệu đồng; đại tu GT7, lò 7 đang thực hiện.

- Đại tu nâng công suất tổ máy GT6, lò 6, thực hiện từ ngày 25/12/2017 hoàn thành ngày 30/01/2018, rút ngắn thời gian do hạng mục đưa roto ra nước ngoài đại tu không thực hiện, lý do: Sau khi mở máy để thực hiện đại tu, hội đồng kỹ thuật kiểm tra và nhận thấy tình trạng roto không hư hỏng như dự kiến nên quyết định không đưa roto ra nước ngoài đại tu. Và thời gian ngừng sửa chữa tổ máy GT6 rút ngắn còn 45 ngày.

2.3. Công tác quản lý môi trường

- Công tác bảo vệ môi trường là công tác quan trọng trong suốt quá trình sản xuất điện, Công ty chấp hành nghiêm túc luật bảo vệ môi trường, và các quy định về môi trường.

- Thực hiện đo vi khí hậu, đánh giá giám sát hiện trạng môi trường định kỳ. Trồng và chăm sóc nhiều cây xanh, thảm cỏ để cải thiện điều kiện vi khí hậu, môi trường, tạo cảnh quan xanh, sạch, đẹp.

2.4. Đầu tư – mua sắm

Năm 2018, theo kế hoạch Công ty dùng nguồn vốn khấu hao là 175,86 tỷ đồng để mua sắm, bao gồm:

+ Đầu tư xây dựng: Chưa thực hiện do dự án Điện gió Tiến Thành chưa có giấy chứng nhận đầu tư, với giá trị kế hoạch là 55,85 tỷ đồng.

+ Mua sắm tài sản:

Hoàn thành tăng tài sản hạng mục Nâng công tổ máy GT6 với giá trị: 58,06 tỷ đồng (thuộc KH 2017);

Công tác mua sắm được thực hiện qua đấu thầu theo đúng quy định, năm 2018 đã thực hiện các hạng mục mua sắm tài sản, như Thay thế hệ thống điều khiển (MKVie) tổ máy GT4, với giá trị: 17,97 Tỷ đồng; xe cứu hỏa: 2,55 tỷ đồng; Nhật ký vận hành điện tử: 1,03 tỷ đồng; một số hạng mục đang thực hiện và hoàn thành năm 2019 như Nâng công suất GT7, Thay thế hệ thống điều khiển MKVie cho GT7, hệ thống điện mặt trời khu hành chính, với giá trị thực hiện khoảng 77,29 tỷ đồng.

Nhà máy điện gió Tiến Thành: UBND Tỉnh đã trình Thủ Tướng Chính Phủ chấp thuận cho phép dự án triển khai. Hiện đang chờ ý kiến của Thủ Tướng Chính Phủ về chồng lấn dự trữ khoáng sản Titan khi có ý kiến của Thủ Tướng UBND tỉnh Bình Thuận cấp giấy chứng nhận đầu tư.

Nhà máy điện Bà Rịa 2: Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đã đồng ý chủ trương cho phép đầu tư xây dựng nhà máy nhiệt điện chu trình hỗn hợp sử dụng khí hóa lỏng tại phường Long Hương (kế cận nhà máy hiện tại). Hiện đã làm Hồ sơ và trình Bộ Công Thương xem bổ sung quy hoạch điện VII.

+ Công tác đầu tư tài chính:

- Tổng giá trị các khoản đầu tư dài hạn của Công ty là 357,25 tỷ đồng. Bao gồm: đầu tư góp vốn vào Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng, Công ty Cổ phần Nhiệt điện Quảng Ninh, Công ty Cổ phần Thủy điện Buôn Đôn và Công ty CP Phú Thạnh Mỹ. Năm 2018, Công ty đã thu được tiền cổ tức từ việc góp vốn đầu tư trên là: 7,3 tỷ đồng.

- Đầu tư tài chính ngắn hạn:

Các khoản đầu tư ngắn hạn của Công ty là 598,32 tỷ đồng, chủ yếu là các khoản tiền gửi có kỳ hạn trên 3 tháng tại các Ngân hàng.

2.5. Về lao động, tiền lương

- Thực hiện đề án nâng cao hiệu quả quản lý lao động: Triển khai xây dựng bảng mô tả công việc và bộ tiêu chí đánh giá hiệu quả làm việc, tăng cường công tác quản lý, sử dụng lao động.
- Tiền lương bình quân của NLD năm 2018: 14.105.000đồng/người/tháng.

2.6. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018 của Công ty Cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa như sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện năm 2018	So sánh (%)
1. Tổng doanh thu	Tr. đồng	2.301.419,49	1.200.306	52,16
- SXKD điện	Tr. đồng	2.240.183,86	1.102.572	
- Hoạt động tài chính	Tr. đồng	59.505,63	93.028	
- SXKD khác	Tr. đồng	1.730,00	4.706	
2. Tổng chi phí	Tr. Đồng	2.192.816,05	1.030.361,62	46,99
- SXKD điện	Tr. đồng	2.143.393,32	1.015.161,69	
- Hoạt động tài chính	Tr. đồng	48.072,72	12.137,06	
- SXKD khác	Tr. đồng	1.350,00	3.062,87	
3. Lợi nhuận trước thuế	Tr. Đồng	108.603,44	169.945	156,48
- SXKD điện	Tr. đồng	96.790,54	87.410	90,31
- Hoạt động tài chính	Tr. đồng	11.432,90	80.891	707,53
- SXKD khác	Tr. đồng	380,00	1.643	432,37
4. Lợi nhuận sau thuế	Tr. Đồng	86.883,00	137.305	158,03

- Lãi cơ bản trên 1 cổ phiếu (EPS): 2.270 đồng/cổ phiếu
- Tỷ số lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu (ROE): 19%

2.7. Kết quả thực hiện chủ đề năm “Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực”

Công ty đã triển khai thực hiện đề năm 2018 “Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực” với nhiều nội dung như: xây dựng Đề án Đào tạo chuyên gia, cử cán bộ tham gia các chương trình đào tạo cán bộ quản lý; chuẩn hóa hệ thống bồi dưỡng, kiểm tra sát hạch nghề, thi giữ bậc và nâng bậc cho công nhân, Công tác đào tạo được thực hiện thường xuyên nên kết quả thực hiện chủ đề

năm 2018 đạt chất lượng, đúng tiến độ và định kỳ hàng tháng báo cáo về Tổng Công ty.

3. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2018

Nhìn chung năm 2018, Công ty thực hiện tốt hoạt động sản xuất kinh doanh, các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật đạt mục tiêu kế hoạch đề ra, hệ số sẵn sàng cao, ngoại trừ kế hoạch sản lượng, năm 2018 do nhu cầu của hệ thống điện nên các tổ máy phát điện của công ty không được huy động dẫn đến sản lượng không đạt kế hoạch đề ra. Công tác quản trị, quản lý doanh nghiệp ngày càng được chú trọng và đầu tư. Kết quả, đảm bảo sản xuất, kinh doanh có lãi, mọi quy định của nhà nước và cấp trên được chấp hành nghiêm túc, tạo môi trường lao động ngày một tốt hơn, văn hóa doanh nghiệp ngày càng phát triển.

PHẦN II

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019

I. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

1. Mục tiêu tổng quát

- Đảm bảo công tác vận hành sản xuất điện an toàn, kinh tế;
- Tiếp tục triển khai dự án nhà máy điện Bà Rịa 2 tại Bà Rịa Vũng Tàu và theo sát dự án Nhà máy điện gió Tiến Thành 3 tại Phan Thiết, Bình Thuận;
- Nâng cao hệ số khả dụng nhằm đem lại hiệu quả kinh doanh;
- Phân đấu hoàn thành các chỉ tiêu của chương trình tối ưu hóa chi phí, triển khai chương trình nâng cao hiệu quả SXKD và nâng cao năng suất lao động;
- Nâng cao KHCN và áp dụng vào SXKD trong Công ty;
- Đảm bảo đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động.

2. Nhiệm vụ chủ yếu

Các nhiệm vụ chủ yếu của Công ty năm 2019 như sau:

- Vận hành các tổ máy đáp ứng phương thức huy động của A0;
- Thực hiện công tác sửa chữa bảo dưỡng các tổ máy đảm bảo chất lượng;
- Giám sát chặt chẽ dự án nâng công suất GT7 (tiếp tục của 2018);
- Khởi công xây dựng dự án điện gió Tiến Thành 3;
- Lập Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi Dự án Nhà máy điện Bà Rịa 2;
- Tăng cường công tác đào tạo nguồn nhân lực, quản trị doanh nghiệp nhằm nâng cao năng suất lao động;

- Bảo đảm công tác an ninh – quốc phòng, tích cực thực hiện phòng chống tham nhũng, lãng phí;
- Nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động, thực hiện tốt văn hóa doanh nghiệp.

II. NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH 2019

1. Kế hoạch phát điện và các chỉ tiêu KTKT

Kế hoạch sản lượng điện sản xuất là 1.392,02 triệu kWh, tương ứng điện giao là 1.354,62 triệu kWh.

Các chỉ tiêu KTKT như sau :

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị	KH 2019
1	Điện sản xuất	Triệu kWh	1.392,02
2	Điện thương phẩm	Triệu kWh	1.354,62
3	Hệ số khả dụng		0,9137
4	Tỷ lệ dừng máy bảo dưỡng	%	7,54
5	Tỷ lệ dừng máy sự cố	%	1,08
6	Tỷ lệ ĐTD&TT (có nhận)	%	3,41
	+ TD cho sx	%	2,55
	+ TT MBA	%	0,85
7	Suất tiêu hao		
	+ Tuabin khí F5	Btu/kWh	17.990,58
	+ Tuabin khí HH (F6+Hoi)	Btu/kWh	9.020,15
8	Suất sự cố	Số sự cố/số TB	0,35

Các chỉ tiêu KTKT kế hoạch sẽ thay đổi khi có Quyết định giao của Tổng Công ty Phát điện 3.

2. Kế hoạch sửa chữa

Lịch sửa chữa bảo dưỡng được Trung Tâm Điều độ Hệ thống điện Quốc gia duyệt, chi tiết như sau:

Năm 2019 tiếp tục thực hiện các hạng mục sửa chữa lớn từ năm 2018 sang như đại tu ST10 (đã hoàn thành ngày 08/01/2019), đại tu nâng công suất GT7, đại tu lò 7.

Tiểu tu GT8, lò 8;

Bảo dưỡng các tổ máy còn lại.

3. Kế hoạch mua sắm – đầu tư

Năm 2019, Công ty dự kiến sử dụng nguồn vốn khấu hao để mua sắm một số máy móc, thiết bị với số tiền đầu tư khoảng **9,50** tỉ đồng; và vốn đầu tư phát triển

khoảng **50,80** tỷ đồng cho Nhà máy Điện gió Tiên Thành 3 và Nhà máy điện Bà Rịa 2.

+ Kế hoạch triển khai các dự án:

- Nhà máy điện gió Tiên Thành 3: Thực hiện đền bù giải phóng mặt bằng; thẩm tra báo cáo nghiên cứu khả thi; thẩm tra thiết kế và dự toán xây dựng.

- Nhà máy điện Bà Rịa 2: Lập báo cáo nghiên cứu tiền khả thi.

4. Kế hoạch lao động – tiền lương

+ Lao động

- Mục tiêu: Nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh và tăng năng suất lao động, nâng cao thu nhập cho người lao động.

- Nhiệm vụ:

Sắp xếp, điều chuyển lao động trong nội bộ;

Triển khai thực hiện chi trả thu nhập dựa trên hiệu quả công việc.

+ Tiền lương

Tiền lương năm 2019 được xây dựng trên cơ sở:

Quyết định số 96/QĐ-EVN ngày 26/3/2018 về việc ban hành quy chế về công tác lao động và tiền lương trong Tập đoàn Điện lực quốc gia Việt Nam;

Nghị quyết số: 140/NQ-HĐQT ngày 23/4/2019 của Hội đồng quản trị Tổng Công ty Phát điện 3 – CTCP, về việc thông qua các nội dung biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa,

Cụ thể:

- Quỹ tiền lương kế hoạch của NLD:	45.014,00 triệu đồng
- Quỹ tiền thưởng ATĐ của NLD:	7.420,00 triệu đồng
- Quỹ tiền lương, thù lao của Người quản lý:	3.110,40 triệu đồng
- Quỹ tiền thưởng ATĐ của Người quản lý:	276,268 triệu đồng
- Quỹ thù lao UVHĐQT, BKS:	397,44 triệu đồng

5. Kế hoạch tài chính giá thành

+ Nhiệm vụ

- Bảo toàn và phát triển vốn kinh doanh;

- Đảm bảo cổ tức cho cổ đông;

- Quản trị tốt dòng tiền nhằm sử dụng đồng vốn có hiệu quả cao.

+ Kế hoạch sản xuất kinh doanh

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2019
Điện sản xuất	Triệu kWh	1.392,02
Điện thương phẩm	Triệu kWh	1.354,62
Doanh thu	Tr. đồng	2.142.806
Tổng chi phí	Tr. Đồng	2.030.805
Lợi nhuận (trước thuế)	Tr. Đồng	112.000
Cổ tức	%	11

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

+ Tiết kiệm năng lượng;
 + Nâng cấp, thay thế và lắp đặt bổ sung thiết bị;
 + Đầu tư các dự án nguồn điện mới;
 + Thường xuyên theo dõi, kiểm tra thiết bị nhằm phát hiện sớm hiện tượng hư hỏng ngăn chặn và hạn chế sự cố thiết bị máy móc;

+ Đẩy nhanh tiến độ sửa chữa lớn cũng như sửa chữa bảo dưỡng định kỳ, xử lý sự cố nhằm sớm đưa thiết bị vào vận hành, đồng thời phát huy tinh thần tiết kiệm triệt để trong công tác sửa chữa nhưng vẫn đảm bảo an toàn, đúng kỹ thuật.

Trên đây là Báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 và mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch năm 2019 của Công ty. Thông qua ĐHĐCĐ thường niên năm 2019, rất mong nhận được sự quan tâm đóng góp ý kiến của các cổ đông để Công ty có cơ sở triển khai thực hiện nhiệm vụ Kế hoạch năm 2019.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Cổ đông_BTP (để b/c);
- HĐQT Công ty (để b/c);
- BKS Công ty (để b/c);
- Ban TGD Công ty;
- Lưu: VT, KHVT, TK.

TỔNG GIÁM ĐỐC

Nguyễn Tiến Dũng

